

GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG VÀ PHÒNG TRÁNH TỆ NẠN XÃ HỘI CHO SINH VIÊN CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC HIỆN NAY

TS. Nguyễn Thị Hằng
Học viện Hàng không Việt Nam
Email: hangntcb@vaa.edu.vn.

Tóm tắt: Trong bối cảnh xã hội phức tạp hiện nay, sinh viên đại học phải đối mặt với nhiều nguy cơ tệ nạn xã hội như ma túy, cờ bạc, bạo lực, tội phạm mạng và lừa đảo trực tuyến. Điều này đòi hỏi các cơ sở giáo dục đại học tăng cường giáo dục kỹ năng sống nhằm giúp sinh viên nâng cao khả năng tự bảo vệ, nhận diện rủi ro và đưa ra quyết định đúng đắn. Bài viết phân tích vai trò của kỹ năng sống trong phòng tránh tệ nạn xã hội, đồng thời đánh giá thực trạng nhận thức, kỹ năng và môi trường hỗ trợ sinh viên tại một số trường đại học. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao kỹ năng sống và phòng tránh tệ nạn xã hội cho sinh viên.

Từ khóa: Kỹ năng sống, tệ nạn xã hội, sinh viên, giáo dục đại học, phòng ngừa rủi ro, kỹ năng phòng tránh.
Nhận bài: 15/12/2025; Biên tập: 16/12/2025; Phản biện: 18/12/2025; Duyệt đăng: 25/12/2025.

1. Mở đầu

Trong bối cảnh xã hội hiện nay, sinh viên - lực lượng chủ chốt của các trường đại học - đang đối mặt với nhiều thách thức về môi trường xã hội và hành vi tiêu cực, bao gồm ma túy, cờ bạc, bạo lực học đường, tội phạm mạng và các hành vi lệch chuẩn khác. Những yếu tố này không chỉ ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, đạo đức và học tập của sinh viên (SV) mà còn tác động tiêu cực đến môi trường học đường và chất lượng đào tạo. Giáo dục kỹ năng sống, đặc biệt là các kỹ năng phòng tránh tệ nạn xã hội, đóng vai trò then chốt trong việc giúp SV nhận thức rõ rủi ro, nâng cao khả năng tự bảo vệ và đưa ra quyết định đúng đắn trước các tình huống nguy hiểm. Tuy nhiên, thực tiễn giáo dục hiện nay tại nhiều trường đại học vẫn còn những hạn chế nhất định về nội dung, phương pháp và môi trường hỗ trợ sinh viên phát triển kỹ năng này. Trên cơ sở đó, bài báo tập trung phân tích cơ sở lý luận, đánh giá thực trạng, đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng sống, đồng thời góp phần xây dựng môi trường học đường an toàn, lành mạnh và nhân văn cho sinh viên.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm kỹ năng sống và tệ nạn xã hội

* Kỹ năng sống

Có rất nhiều quan điểm khác nhau bàn về vấn đề này. Theo Nguyễn Thanh Bình, kỹ năng sống hỗ trợ người học biết ứng phó, thích nghi và xây dựng hành vi lành mạnh trong đời sống hàng ngày [2]. Quan điểm của Huỳnh Văn Sơn cho rằng kỹ năng sống còn là năng lực làm chủ bản thân và điều chỉnh hành vi xã hội của cá nhân [6], trong khi Nguyễn Quang Uẩn nhấn mạnh kỹ năng sống gắn với sự phát triển nhân cách và khả năng thực hiện hành động hiệu quả của con người [5]. Ngoài ra, các tài liệu giáo dục kỹ năng sống dành cho học sinh, sinh viên của Nguyễn Danh Khoa cũng khẳng định kỹ năng sống

giữ vai trò quan trọng trong việc giúp người học tự bảo vệ bản thân và phòng tránh các nguy cơ tiêu cực như ma túy, bạo lực học đường và tệ nạn xã hội [3].

Từ các quan điểm nêu trên, có thể hiểu rằng *kỹ năng sống là tổng hợp các năng lực tâm lý - xã hội giúp cá nhân nhận thức đúng, ứng xử phù hợp, làm chủ bản thân, ra quyết định và giải quyết vấn đề hiệu quả, qua đó thích ứng tích cực với môi trường sống và tự bảo vệ trước các nguy cơ tiêu cực.*

* Tệ nạn xã hội

Theo tác giả Nguyễn Danh Khoa cho rằng tệ nạn xã hội là các hành vi xâm hại đến đạo đức và sự phát triển nhân cách người học [3]. Từ đó, có thể khái quát rằng tệ nạn xã hội là các hành vi lệch chuẩn, trái đạo đức và pháp luật, gây tổn hại đến sức khỏe, nhân cách và sự an toàn của cá nhân, đồng thời làm suy giảm trật tự, ảnh hưởng đến sự ổn định và phát triển của xã hội.

2.2. Vai trò của giáo dục kỹ năng sống đối với việc phòng chống các tệ nạn xã hội

Giáo dục kỹ năng sống đóng vai trò thiết yếu trong việc hỗ trợ học sinh, sinh viên nhận diện và phòng ngừa các tệ nạn xã hội trong bối cảnh đời sống hiện nay ngày càng phức tạp.

Trước hết, giáo dục kỹ năng sống giúp người học nâng cao năng lực nhận thức và đánh giá rủi ro, từ đó hiểu rõ bản chất, nguyên nhân và hậu quả của các tệ nạn như ma túy, cờ bạc, bạo lực học đường hay tội phạm công nghệ. Thông qua việc được trang bị các kỹ năng như tư duy phản biện, phân tích tình huống và nhận diện nguy cơ, sinh viên có khả năng phân biệt đúng - sai, nhận biết các dấu hiệu dẫn đến hành vi lệch chuẩn, cũng như hiểu rõ các cơ chế lôi kéo thường gặp trong môi trường xã hội và học đường.

Các chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo nhấn mạnh rằng việc phòng chống tệ nạn xã hội không chỉ dừng lại ở việc tuyên truyền các quy định pháp luật mà còn yêu cầu bồi dưỡng năng lực tự

nhận thức và đánh giá hành vi của người học [1]. Nhờ vậy, sinh viên không chỉ nắm được thông tin về các loại tệ nạn mà còn có khả năng phân tích, so sánh và dự đoán hậu quả trong cả ngắn hạn lẫn dài hạn. Việc hiểu rõ những tác động nguy hiểm của tệ nạn đối với sức khỏe, học tập, nhân cách và tương lai nghề nghiệp giúp sinh viên hình thành động cơ tự phòng ngừa một cách tích cực.

Bên cạnh đó, kỹ năng sống còn góp phần giúp sinh viên hiểu sâu về các yếu tố tâm lý - xã hội có thể khiến bản thân hoặc bạn bè dễ bị tác động dẫn đến hành vi sai lệch, chẳng hạn áp lực học tập, căng thẳng tâm lý, khủng hoảng cảm xúc hay ảnh hưởng của môi trường sống thiếu lành mạnh. Sự hiểu biết này giúp sinh viên chủ động tìm kiếm hỗ trợ, biết bày tỏ cảm xúc đúng cách và lựa chọn giải pháp phù hợp thay vì tìm đến các hành vi tiêu cực như sử dụng chất kích thích, bạo lực hay tham gia cờ bạc.

Như vậy, việc phát triển năng lực nhận thức rủi ro thông qua giáo dục kỹ năng sống không chỉ giúp sinh viên hiểu “cái gì là tệ nạn” mà quan trọng hơn là vì sao cần tránh và làm thế nào để phòng tránh, qua đó tăng cường khả năng tự bảo vệ và đưa ra quyết định đúng đắn trong các tình huống có nguy cơ cao.

Thứ hai, giáo dục kỹ năng sống góp phần hình thành năng lực tự bảo vệ và khả năng từ chối các lời mời, lôi kéo tiêu cực. Theo Nguyễn Thanh Bình, các kỹ năng sống cốt lõi như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng ứng phó với áp lực và kỹ năng ra quyết định có vai trò quan trọng trong việc giúp người học xử lý hiệu quả các tình huống xã hội phức tạp [2]. Đối với học sinh, sinh viên - nhóm đối tượng dễ chịu ảnh hưởng từ môi trường xung quanh - những kỹ năng này đặc biệt cần thiết để giúp họ nhận biết áp lực đồng đẳng, sự lôi kéo của bạn bè hoặc các mối quan hệ xấu có thể dẫn đến hành vi lệch chuẩn. Khi được trang bị các kỹ năng như kỹ năng từ chối, kỹ năng kiên định và kỹ năng quản lý cảm xúc, người học có thể tự tin đưa ra quyết định đúng đắn, bảo vệ quan điểm cá nhân và tránh xa những cám dỗ tiêu cực.

Ngoài ra, theo tác giả Nguyễn Danh Khoa, giáo dục kỹ năng sống còn giúp người học hiểu rõ cơ chế tâm lý của sự lôi kéo và biết cách ứng phó với các tình huống mang tính dụ dỗ, thao túng, đặc biệt liên quan đến ma túy, bạo lực học đường và tệ nạn công nghệ [3]. Việc hiểu được quá trình hình thành hành vi nguy cơ cao giúp sinh viên chủ động xây dựng các biện pháp phòng ngừa cho bản thân, như tránh xa môi trường độc hại, biết tìm kiếm sự trợ giúp, hoặc chia sẻ với người có chuyên môn khi đứng trước tình huống khó xử.

Các nhà nghiên cứu về kỹ năng sống cũng cho rằng năng lực tự bảo vệ không chỉ là khả năng “nói không” trước cám dỗ, mà còn là khả năng kiểm soát cảm xúc và duy trì ổn định tâm lý trong các tình huống dễ dẫn đến hành vi sai lệch. Những kỹ năng này đã được đề cập trong nhiều giáo trình và chương trình đào tạo kỹ năng sống, đặc biệt nhấn mạnh đến việc

tự điều chỉnh hành vi và nhận thức [5], [6]. Khi cảm xúc được kiểm soát tốt, sinh viên ít có xu hướng tìm đến các hành vi tiêu cực như sử dụng chất kích thích, bạo lực hay cá cược để giải tỏa áp lực.

Thứ ba, giáo dục kỹ năng sống góp phần xây dựng nhân cách và giá trị sống lành mạnh, từ đó hình thành nền tảng vững chắc giúp học sinh, sinh viên tránh xa các tệ nạn xã hội. Theo Nguyễn Quang Uẩn, kỹ năng sống là một bộ phận quan trọng của sự phát triển nhân cách, bởi nó liên quan trực tiếp đến khả năng nhận thức, thái độ và hành vi của cá nhân trong các tình huống thực tiễn [5]. Điều này cho thấy việc trang bị kỹ năng sống không chỉ nhằm mục tiêu giúp sinh viên xử lý tình huống tốt hơn, mà còn hướng đến việc hình thành phẩm chất đạo đức và hệ giá trị ổn định, vốn đóng vai trò như “hàng rào tâm lý” chống lại các hành vi lệch chuẩn.

Giáo dục kỹ năng sống góp phần tạo dựng các giá trị cốt lõi như tự trọng, trách nhiệm, trung thực, tôn trọng pháp luật, và lối sống lành mạnh. Khi được bồi dưỡng những giá trị này, sinh viên có xu hướng lựa chọn hành vi tích cực và biết cân nhắc hậu quả trước khi đưa ra quyết định.

Quan trọng hơn, giáo dục kỹ năng sống góp phần hình thành ở sinh viên ý thức trách nhiệm đối với bản thân và cộng đồng. Khi hiểu rằng hành vi của mình có thể ảnh hưởng đến bạn bè, gia đình và xã hội, sinh viên sẽ có thái độ nghiêm túc hơn trước các lựa chọn hành vi, qua đó thúc đẩy hành vi tích cực và giảm thiểu nguy cơ dính líu đến tệ nạn xã hội. Như vậy, thông qua việc bồi dưỡng nhân cách và hệ giá trị sống, giáo dục kỹ năng sống đóng vai trò nền tảng trong việc xây dựng bản lĩnh và định hướng hành vi đúng đắn của sinh viên.

Thứ tư, giáo dục kỹ năng sống giúp nâng cao khả năng thích ứng xã hội và quản lý bản thân của học sinh, sinh viên, qua đó giảm thiểu nguy cơ rơi vào các hành vi tiêu cực và tệ nạn xã hội. Khả năng thích ứng xã hội được hiểu là năng lực điều chỉnh suy nghĩ, cảm xúc và hành vi để phù hợp với yêu cầu và biến đổi của môi trường sống. Theo Nguyễn Thanh Bình, việc rèn luyện các kỹ năng như lập kế hoạch, quản lý thời gian, giải quyết vấn đề và giao tiếp hiệu quả giúp người học phát triển năng lực thích ứng tích cực, tránh được các biểu hiện căng thẳng tâm lý hay xung đột xã hội không cần thiết [2]. Khi sinh viên biết tổ chức cuộc sống hợp lý, cân bằng giữa học tập, công việc và các mối quan hệ, họ sẽ hạn chế rơi vào trạng thái mất kiểm soát - yếu tố dễ dẫn đến hành vi lệch chuẩn.

Hơn nữa, kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định có cơ sở lý trí giúp sinh viên đối diện với khó khăn một cách bình tĩnh, khoa học thay vì lựa chọn các giải pháp đột ngột, tiêu cực.

Ngoài ra, khả năng thích ứng xã hội còn được thể hiện qua việc sinh viên biết xây dựng và duy trì các mối quan hệ lành mạnh. Khi được giáo dục kỹ năng sống, sinh viên biết cách lựa chọn bạn bè tích

cực, biết hợp tác, chia sẻ và hỗ trợ nhau trong học tập cũng như đời sống. Điều này tạo ra một mạng lưới xã hội an toàn giúp hạn chế nguy cơ tiếp xúc với các nhóm bạn xấu - yếu tố hàng đầu dẫn đến việc tham gia tệ nạn xã hội.

Như vậy, kỹ năng sống không chỉ giúp sinh viên đối diện và vượt qua thách thức trong đời sống cá nhân mà còn tạo ra nền tảng tâm lý - xã hội vững chắc, giúp họ ứng xử phù hợp trong môi trường xã hội luôn biến động. Chính năng lực thích ứng và quản lý bản thân này là “lá chắn mềm” nhưng bền vững, góp phần quan trọng trong việc phòng chống các tệ nạn xã hội trong sinh viên.

Do đó, giáo dục kỹ năng sống không chỉ là một nội dung bổ trợ mà là giải pháp mang tính chiến lược trong việc phòng chống tệ nạn xã hội trong học đường. Việc triển khai hiệu quả chương trình giáo dục kỹ năng sống sẽ góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, qua đó giúp học sinh, sinh viên phát triển toàn diện và trở thành những công dân có trách nhiệm, biết sống tích cực và tránh xa các hành vi tiêu cực của xã hội.

2.3. Thực trạng giáo dục kỹ năng sống và phòng tránh tệ nạn xã hội trong sinh viên hiện nay

Trong những năm gần đây, trước sự phát triển nhanh chóng của kinh tế - xã hội và đặc biệt là sự bùng nổ của công nghệ thông tin, đời sống của học sinh, sinh viên có nhiều biến đổi phức tạp. Điều này tạo ra nhiều cơ hội phát triển, nhưng đồng thời cũng đặt họ trước những nguy cơ lớn liên quan đến các tệ nạn xã hội như ma túy, bạo lực, cờ bạc, tin dụng đen, tội phạm công nghệ, lừa đảo trực tuyến, nghiện game, và các hành vi lệch chuẩn khác. Mặc dù công tác giáo dục kỹ năng sống đã được chú trọng hơn trong nhà trường, song thực tiễn cho thấy vẫn tồn tại nhiều hạn chế.

Thứ nhất, nhiều sinh viên vẫn thiếu kỹ năng sống và gặp khó khăn trong việc thích ứng với môi trường đại học. Một bộ phận sinh viên bộc lộ sự hạn chế trong kỹ năng giao tiếp, kỹ năng quản lý thời gian, kỹ năng giải quyết vấn đề và kỹ năng kiểm soát cảm xúc. Khi đối diện với áp lực học tập, tài chính hoặc mối quan hệ, nhiều em dễ rơi vào trạng thái căng thẳng, mất cân bằng, từ đó dễ bị tác động bởi các yếu tố tiêu cực.

Thứ hai, tình trạng sinh viên bị lôi kéo hoặc tiếp xúc với tệ nạn xã hội có xu hướng gia tăng và ngày càng đa dạng. Một số trường hợp sinh viên bị dụ dỗ sử dụng chất kích thích, tham gia cờ bạc qua mạng, cá độ bóng đá, tin dụng đen hoặc tham gia vào các hoạt động vi phạm pháp luật mà bản thân không lường trước được hậu quả. Mạng xã hội trở thành môi trường tiềm ẩn nhiều nguy cơ với các hình thức lôi kéo, dụ dỗ ngày càng tinh vi, khiến sinh viên dễ bị tổn thương nếu thiếu kỹ năng nhận diện và phòng tránh.

Thứ ba, công tác giáo dục kỹ năng sống trong nhiều trường đại học còn chưa đồng bộ, chưa thực sự hiệu quả. Một số cơ sở giáo dục đã đưa kỹ năng

sống vào nội dung giảng dạy hoặc hoạt động ngoại khóa, nhưng cách triển khai còn mang tính hình thức, thiếu tính thực tiễn và chưa gắn với nhu cầu của sinh viên. Nhiều chương trình chưa chú trọng các kỹ năng thiết yếu để phòng tránh tệ nạn xã hội như kỹ năng từ chối, kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng quản lý cảm xúc hay kỹ năng ứng phó với khủng hoảng tâm lý.

Thứ tư, sự phối hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong việc giáo dục và hỗ trợ sinh viên phòng tránh tệ nạn xã hội vẫn còn hạn chế. Gia đình đôi khi thiếu sự quan tâm kịp thời; nhà trường chưa có cơ chế theo dõi và tư vấn tâm lý hiệu quả; trong khi đó, xã hội lại tồn tại nhiều yếu tố tiêu cực tác động đến sinh viên nhưng chưa được kiểm soát chặt chẽ.

Thứ năm, nhận thức của một bộ phận sinh viên về tác hại của tệ nạn xã hội còn mơ hồ hoặc xem nhẹ. Nhiều em cho rằng việc sử dụng rượu bia, chất kích thích, cờ bạc trực tuyến hay tham gia các trào lưu lệch chuẩn trên mạng xã hội chỉ là hành vi thử nghiệm nhất thời, không lường trước được hậu quả lâu dài cho sức khỏe, học tập, nhân cách và tương lai nghề nghiệp.

Từ những thực trạng trên có thể thấy rằng, mặc dù giáo dục kỹ năng sống đã được quan tâm hơn, nhưng năng lực tự bảo vệ của sinh viên trước các tệ nạn xã hội vẫn còn nhiều hạn chế. Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết về việc đổi mới, tăng cường và nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng sống trong các trường đại học hiện nay.

2.4. Giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng sống trong phòng chống tệ nạn xã hội cho sinh viên

Một là, đổi mới chương trình và phương pháp giáo dục kỹ năng sống trong trường đại học. Một trong những giải pháp quan trọng là xây dựng chương trình giáo dục kỹ năng sống mang tính hệ thống, gắn với nhu cầu thực tế của sinh viên và bối cảnh xã hội hiện nay. Nội dung cần tập trung vào các kỹ năng thiết yếu như kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng từ chối, kỹ năng nhận diện rủi ro, kỹ năng quản lý cảm xúc, kỹ năng giải quyết vấn đề và kỹ năng ứng phó với khủng hoảng. Bên cạnh đó, phương pháp giáo dục cần chuyển từ lối truyền đạt thụ động sang các hình thức trải nghiệm, mô phỏng tình huống, thảo luận nhóm, diễn đàn sinh viên để tăng tính thực tiễn và giúp người học dễ dàng vận dụng vào đời sống.

Hai là, tăng cường giáo dục pháp luật và truyền thông phòng chống tệ nạn xã hội. Nhà trường cần tổ chức thường xuyên các chuyên đề, hội thảo, tọa đàm về phòng chống ma túy, bạo lực học đường, tội phạm công nghệ, cờ bạc trực tuyến và lừa đảo trên mạng. Thông tin cần được truyền tải rõ ràng, có trọng tâm, cung cấp đầy đủ kiến thức về dấu hiệu nhận biết, cơ chế lôi kéo và hậu quả của các tệ nạn. Bên cạnh đó, cần đẩy mạnh truyền thông trên các nền tảng mà sinh viên sử dụng nhiều như mạng xã hội, website trường, ứng dụng học tập.

Sự phối hợp giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo, công an, cơ quan truyền thông và các tổ chức xã hội sẽ góp phần nâng cao hiệu quả tác động và tăng sức lan tỏa của hoạt động tuyên truyền.

Ba là, xây dựng môi trường học đường an toàn, lành mạnh và thân thiện. Môi trường giáo dục là yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến hành vi của sinh viên. Do đó, các trường đại học cần xây dựng môi trường học tập tích cực, không bạo lực, không kỳ thị, khuyến khích sinh viên chia sẻ và tìm kiếm hỗ trợ khi gặp khó khăn. Các phòng tham vấn tâm lý, trung tâm hỗ trợ sinh viên phải hoạt động thường xuyên và có đội ngũ chuyên môn để kịp thời tư vấn về stress, áp lực học tập, sức khỏe tinh thần - những yếu tố dễ dẫn đến hành vi sai lệch nếu không được hỗ trợ.

Bốn là, tăng cường hoạt động trải nghiệm và giáo dục qua thực tiễn. Các hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ, chương trình tình nguyện, giao lưu kỹ năng, workshop... giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng trong môi trường thực tế. Thông qua đó, sinh viên được phát triển năng lực thích ứng xã hội, mở rộng mối quan hệ tích cực, tránh xa các môi trường có nguy cơ cao. Nhà trường cần tạo điều kiện để sinh viên tham gia các hoạt động có định hướng, giúp hình thành lối sống lành mạnh và trách nhiệm với cộng đồng.

Năm là, đẩy mạnh sự phối hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội. Giáo dục kỹ năng sống và phòng chống tệ nạn xã hội chỉ đạt hiệu quả khi có sự phối hợp đồng bộ giữa các lực lượng. Gia đình cần thường xuyên quan tâm, nắm bắt tâm lý và định hướng hành vi cho con em; nhà trường tổ chức hoạt động giáo dục; xã hội cung cấp môi trường an toàn, lành mạnh. Các tổ chức đoàn thể như Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên đóng vai trò cầu nối trong việc hỗ trợ sinh viên, phát hiện sớm nguy cơ và can thiệp kịp thời.

Sáu là, ứng dụng công nghệ trong giáo dục kỹ năng sống và phòng ngừa tệ nạn xã hội. Trong thời đại số, việc sử dụng học liệu số, video mô phỏng, phần mềm tư vấn trực tuyến, kho dữ liệu cảnh báo tệ nạn giúp sinh viên tiếp cận thông tin nhanh chóng và trực quan hơn. Đồng thời, hệ thống phản ánh trực tuyến có thể giúp nhà trường kịp thời phát hiện các nguy cơ liên quan đến bạo lực, ma túy, lừa đảo trong môi trường học đường.

Bảy là, tăng cường đánh giá, giám sát và cải tiến chương trình giáo dục kỹ năng sống. Nhà trường cần đánh giá định kỳ mức độ hiệu quả của các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, từ đó điều chỉnh nội dung và phương pháp phù hợp. Mỗi khoa, bộ môn, đoàn thể cần xây dựng kế hoạch giáo dục kỹ năng sống cụ thể và có cơ chế giám sát, báo cáo thường xuyên. Việc khảo sát ý kiến sinh viên cũng giúp chương trình bám sát nhu cầu thực tế và đáp ứng đúng mong đợi của người học.

3. Kết luận

Giáo dục kỹ năng sống giữ vai trò then chốt

trong việc hỗ trợ sinh viên phát triển toàn diện và phòng ngừa các tệ nạn xã hội trong bối cảnh hiện nay. Khi được trang bị các kỹ năng nhận thức, kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng quản lý cảm xúc và thích ứng xã hội, sinh viên có khả năng nhận diện nguy cơ, đưa ra quyết định đúng đắn và chủ động bảo vệ bản thân trước những cám dỗ tiêu cực. Thực tiễn cho thấy, việc tăng cường giáo dục kỹ năng sống không chỉ góp phần hạn chế tệ nạn xã hội trong môi trường học đường mà còn giúp xây dựng lối sống lành mạnh, hình thành nhân cách vững vàng và tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững của sinh viên. Vì vậy, giáo dục kỹ năng sống cần được xem là nhiệm vụ trọng tâm và được triển khai đồng bộ trong các trường đại học nhằm hướng đến mục tiêu xây dựng một thế hệ sinh viên năng động, bản lĩnh và có trách nhiệm với bản thân và xã hội ■

Tài liệu tham khảo

- [1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2019). *Ra quân phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội*. Báo Quân đội nhân dân. <https://www.qdnd.vn/giao-duc-khoa-hoc/cac-van-de/bo-giao-duc-va-dao-tao-ra-quan-phong-chong-toi-pham-vi-pham-phap-luat-va-te-nan-xa-hoi-588621>
- [2]. Nguyễn Thanh Bình (2017). *Giáo trình Giáo dục kỹ năng sống*. Nxb. Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [3]. Nguyễn Danh Khoa (2024). *Bộ tài liệu giáo dục kỹ năng sống dành cho học sinh, sinh viên - Giải đáp tình huống về phòng chống tệ nạn xã hội, ma túy, bạo lực học đường*. Nxb. Thông tin và Truyền thông
- [4]. Nguyễn Thị Mỹ Lộc, Nguyễn Quốc Chí (2015). *Đại cương khoa học quản lý*. Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [5]. Nguyễn Quang Uẩn (2008). *Một số vấn đề lý luận về kỹ năng sống*. Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [6]. Huỳnh Văn Sơn (2009). *Nhập môn kỹ năng sống*. Nxb. Giáo dục.

Life skills education and prevention of social evils for university students today

Dr. Nguyen Thi Hang

Vietnam Aviation Academy - Email: hangntcb@vaa.edu.vn.

Abstract: In today's complex social context, university students face numerous social risks such as drug abuse, gambling, violence, cybercrime, and online fraud. This requires higher education institutions to strengthen life skills education to help students improve their ability to protect themselves, identify risks, and make informed decisions. This article analyzes the role of life skills in preventing social evils and assesses the current state of awareness, skills, and support environments for students at several universities. Based on this, the study proposes solutions to improve life skills and prevent social evils among students.

Keywords: Life skills, social evils, students, higher education, risk prevention, prevention skills.